**VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TW**

**TRUNG TÂM THÔNG TIN – TƯ LIỆU**

**THƯ MỤC TÀI LIỆU MỚI**

**Tháng 8 /2017**

**I. SÁCH VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**1. *Niên giám thống kê 2016.-*** H.: Thống kê, 2017.- 946tr

TC 1436 – 310

**2. *Doanh nghiệp Việt Nam 15 năm đầu thế kỷ XXI (2000 – 2015)***.- H.: Thống kê, 2017.- 971tr

TC 1437 – 658

*Tóm tắt:* Cuốn sách bao gồm 3 phần. Phần 1: Tổng quan sự phát triển của doanh nghiệp Việt Nam giai đoạn 2000 – 2015. Phần 2: Số liệu tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doan nghiệp Việt Nam trong giai đoạn này. Phần 3: Những khái niệm và giải thích chung.

**3. Nguyễn Đình Cung, Trần Toàn Thắng (chủ biên)**

***Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU: Tác động thể chế và điều chỉnh chính sách ở Việt Nam (****Báo cáo nghiên cứu của CIEM).-* H.: Thế giới, 2017.- 394tr

Vv 6518 – 382.3

*Tóm tắt:* Cuốn sách đề cập đến các nội dung: Rà soát các nghiên cứu sẵn có về tác động của Hiệp định FTA giữa Việt Nam và EU, những kinh nghiệm quốc tế trong điều chỉnh chính sách và thể chế khi thực hiện FTA với EU. Đánh giá mức độ sẵn sàng của nền kinh tế nhằm thực hiện EVFTA. Xác định khoảng cách chính sách và thể chế nhằm tối đa hóa lợi ích của Hiệp định EVFTA và giảm thiểu tác động bất lợi. Đề xuất những giải pháp cải cách thể chế, tái cơ cấu kinh tế phù hợp với việc thực thi Hiệp định.

**4. *Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa – Kinh nghiệm Việt Nam và Đức***.- H.: Chính trị quốc gia, 2017.- 121tr

Vv 6520 – 658.1

*Tóm tắt:* Cuốn sách đề cập đến vai trò, tầm quan trọng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong kinh tế; kinh nghiệm phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam và Đức; cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa cùng các chủ trương, chính sách của Đảng Cọng sản Việt Nam và Đảng Dân chủ xã hội Đức để hỗ trợ doanh nghiệp này phát triển; đề xuất các biện pháp sáng tạo, đổi mới và phát triển trong thời gian tới.

**II. TÀI LIỆU HỘI THẢO**

1. ***Đề xuất phát triển ngành công nghiệp ô tô và công nghiệp hỗ trợ ô tô Việt Nam***

*Tóm tắt:* Tài liệu đề cập đến các nội dung: Tổng quan về thị trường ô tô Việt Nam. Phân tích những khó khăn của ngành công nghiệp hỗ trợ ô tô. Giới thiệu kinh nghiệm phát triển ngành công nghiệp ô tô và công nghiệp hỗ trợ ô tô của các nước khác. Đưa ra một số đề xuất với Chính phủ.

**2. *Cắt giảm chi phí doanh nghiệp – Thực trạng và đề xuất***

*Tóm tắt:* Tài liệu phân tích các vấn đề bao trùm cũng như các vấn đề cụ thể gây chi phí bất hợp lý cho doanh nghiệp, từ đó đề xuất một số giải pháp bao trùm nhằm cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp như: tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tiếp tục nâng cao chất lượng hệ thống thể chế, pháp luật kinh doanh đảm bảo các yếu tố (tính đồng bộ, tính nhất quán, tính minh bạch, tính ổn định, tính cần thiết, tính hợp lý và tính hiệu quả) và tạo kênh tiếp nhận và xử lý hiệu quả thông tin phản ánh của doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật; v.v.

**III. BÀI TRÍCH TẠP CHÍ**

**1. Đỗ Đức Bình, Võ Thế Vinh**

***Một số rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam và định hướng khắc phục***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 241/2017; Tr. 2 – 9

*Tóm tắt:* Trong những năm qua, đặc biệt là trong những năm gần đây, nước ta đã nỗ lực xây dựng và ban hành một hệ thống luật pháp, các chính sách kinh tế và các văn bản pháp quy khác với một số lượng vô cùng lớn, bao quát nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế để đáp ứng yêu cầu đổi mới kinh tế của đất nước. Tuy nhiên, về nội dung cũng như quá trình thực thi thể chế vẫn đang nổi lên không ít bất cập, gây cản trở và làm giảm hiệu quả của sự phát triển. Các rào cản chủ yếu về thể chế kinh tế như rào cản về luật pháp, chính sách; rào cản về tổ chức bộ máy quản lý; rào cản đối với các chủ thể tham gia thị trường. Bài viết trình bày khái quát các rào cản này đưa ra định hướng khắc phục trong những năm tới.

**2. Nguyễn Thị Xuân Thúy, Đỗ Anh Đức**

***Cơ hội và thách thức của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với công nghiệp Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 241/2017; Tr. 17 – 22

*Tóm tắt:* Bài viết giới thiệu các đặc điểm của cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phân tích tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến các ngành công nghiệp sản xuất và đến ngành công nghiệp Việt Nam. Đưa ra một số định hướng phát triển công nghiệp trong thời gian tới.

**3. Diệp Thanh Tùng**

***Đổi mới doanh nghiệp dân doanh Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa: Triển vọng và thách thức***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 241/2017; Tr. 31 – 39

*Tóm tắt:*  Bài viết sử dụng dữ liệu của 996 doanh nghiệp dân doanh tham gia trong dự án khảo sát doanh nghiệp năm 2015 của Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam để đánh giá các hoạt động đổi mới trong doanh nghiệp. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, các doanh nghiệp dân doanh Việt Nam đã có khuynh hướng đổi mới ở tất cả các hình thức, nhưng chủ yếu diễn ra dưới hình thức đổi mới sản phẩm, dịch vụ; trong khi đó, đổi mới trong tổ chức quản lý vẫn diễn ra chậm. Nhìn chung, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động đổi mới của doanh nghiệp, bao gồm các yếu tố bên ngoài và các yếu tố bên trong, phản ánh đặc điểm của doanh nghiệp. Khi các doanh nghiệp nhỏ chiếm đa số trong tổng số doanh nghiệp của cả nước thì việc họ ít có các hoạt động đổi mới là thử thách đối với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam nói chung trong bối cảnh toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.

**4. Nguyễn Quang Thuấn**

***Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 6/2017; Tr. 3 – 11

*Tóm tắt:* Bài viết làm rõ những vướng mắc trong nhận thức, lý luận cũng như thực tiễn nhằm hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo động lực cho công cuộc tiếp tục đổi mới và phát triển đất nước trong bối cảnh mới.

**5. Nguyễn Thị Đông**

***Đóng góp của các ngành công nghiệp vào tăng trưởng năng suất lao động Việt Nam giai đoạn 1996 – 2015***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 6/2017; Tr. 25 – 30

*Tóm tắt:* Bài viết đề cập đến vai trò của ngành công nghiệp trong quá trình tăng trưởng kinh tế; những đóng góp của ngành công nghiệp vào tăng trưởng năng suất tổng thể trong thời gian qua. Đưa ra một số gợi ý về các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đóng góp của ngành công nghiệp vào tăng năng suất lao động xã hội.

**6. Nguyễn Ngọc Khánh**

***Làm gì để kinh tế tư nhân phát triển?***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 6/2017; Tr. 56 – 60

*Tóm tắt:* Bài viết đánh giá sự chuyển biến về nhận thức đối với vai trò cũng như những đóng góp của kinh tế tư nhân và những rào cản đối với sự phát triển của thành phần kinh tế này, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp phát triển kinh tế tư nhân.

**7. Hoàng Hồng Hiệp, Châu Ngọc Hòe**

***Tăng trưởng xanh trong sản xuất nông nghiệp tại vùng Nam Trung Bộ***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Số 6/2017; Tr. 66 – 70

*Tóm tắt:* Tăng trưởng xanh trong nông nghiệp hiện vẫn còn khá mới mẻ cả về phương diện lý luận lẫn thực tiễn. Bài viết phân tích một số vấn đề lý luận cơ bản về tăng trưởng xanh trong sản xuất nông nghiệp và đề xuất một số khuyến nghị chính sách quan trọng nhằm thúc đẩy tăng trưởng xanh trong nông nghiệp vùng Nam Trung Bộ.

**8. Hồ Văn Búp**

***Xu hướng và chính sách khuyến khích đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế chấu Á – Thái Bình Dương; Số 7/2017; Tr. 10 – 12

*Tóm tắt:* Trong những năm qua, cùng với việc thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Việt Nam gần đây ra tăng mạnh mẽ, hàng loạt các kế hoạch đầu tư quy mô lớn tại nhiều quốc gia liên tiếp được nhiều nhà đầu tư Việt Nam triển khai. Bài viết phân tích một số xu hướng điển hình trong hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài cũng như một số chính sách khuyến khích đầu tư ra nước ngoài của Việt Nam hiện nay.

**9. Đỗ Thị Hòa Nhã**

***Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu nông sản của Việt Nam vào thị trường EU***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế chấu Á – Thái Bình Dương; Số 7/2017; Tr. 58 – 60

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích thực trạng xuất khẩu nông sản của Việt Nam vào thị trường EU trong giai đoạn từ 2005 – 2015. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh xuất khẩu nhóm hàng này. Các giải pháp được chia thành hai nhóm, đó là giải pháp về phía nhà nước và giải pháp về phía doanh nghiệp.

**10. Bùi Văn Lương**

***Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh: hướng đi cho tỉnh Thái Nguyên***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế chấu Á – Thái Bình Dương; Số 7/2017; Tr. 61 – 62

*Tóm tắt:* Tăng trưởng xanh đang là hướng đi tất yếu cho các quốc gia nhằm giải quyết những vấn đề về biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường, cạn kiệt tài nguyên và hướng tới sự phát triển bền vững. Bài viết phân tích sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Thái Nguyên trong thời gian vừa qua. Từ kết quả phân tích, bài viết chỉ ra được những hạn chế trong cơ cấu kinh tế và chuyển chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp về mặt chính sách nhằm góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh này theo hướng tăng trưởng xanh.

**11. Đào Minh Phúc, Nguyễn Hữu Mạnh**

***Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt để ổn định lạm phát và hài hòa cá mục tiêu***

*Nguồn trích:* Tạp chí Ngân hàng, Số 13/2017; Tr. 5 – 8

*Tóm tắt:* Bài viết đề cập đến một số kết quả trong điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng 5 tháng đầu năm 2017. Đồng thời đưa ra một số định hướng và giải pháp điều hành chính sách tiền tệ trong thời gian tới.

**12. Chu Ngọc Anh**

***Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển thị trường khoa học – công nghệ ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 897/2017; Tr. 15 – 20

*Tóm tắt:* Bài viết đề cập đến một số kết quả và hạn chế của thị trường khoa học – công nghệ nhìn từ góc độ chính sách. Bên cạnh đó đưa ra một số giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển thị trường khoa học – công nghệ.

**13. Phạm Ngọc Anh**

***Chính sách an sinh xã hội ở Nhật Bản***

*Nguồn trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 127 (Chuyên đề cơ sở)/ 2017; Tr. 92 – 95

*Tóm tắt:* An sinh xã hội có vị trí đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển

bền

vững của mỗi quốc gia và được coi là công cụ để để xây dựng một xã hội phát triển.

Trong nhiều thập niên qua, Nhật Bản là một trong những quốc gia điển hình thực hiện thành công mô hình chính sách an sinh xã hội. Những kết quả đạt được trong thực hiện chính sách an sinh xã hội ở Nhật Bản có thể là những gợi ý hữu ích đối với thực hiện an sinh xã hội và phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay.

**14. Đinh Công Tuấn**

***Quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng ở một số nước Bắc Âu và hàm ý chính sách***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Số 4/2017; Tr. 3 – 12

*Tóm tắt:* Trong nhiều thập kỷ qua, mô hình phát triển Bắc Âu luôn được coi là mẫu mực, trong đó vai trò quản lý nhà nước là rất to lớn. Sau cuộc khủng hoảng nợ công, Bắc Âu đã có sự chuyển đổi mô hình rất rõ ràng. Bài viết đi sâu phân tích vai trò quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng và xây dựng xã hội hài hòa ở 4 nước Bắc Âu, trong đó tập trung phân tích sâu sắc về nội dung quản trị tốt, từ đó gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam.

**15. Nguyễn Ngọc Sơn**

***Liên kết FDI với doanh nghiệp nội địa ở các nước ASEAN: Từ lý luận đến thực tiễn và một số kinh nghiệm cho Việt Nam.***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Số 4/2017; Tr. 13 – 24

*Tóm tắt:* Bài viết tóm lược lý thuyết về liên kết FDI với doanh nghiệp nội địa, phân tích kinh nghiệm liên kết FDI - doanh nghiệp nội địa Thái Lan, Malaysia và rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

**16. Lê Hiếu Học**

***Phát triển công nghiệp điện tử - điện tử ở Thái Lan và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Số 4/2017; Tr. 25 – 36

*Tóm tắt:* Thái Lan là quốc gia có ngành công nghiệp điện và điện tử phát triển về chất và đang là điểm đến đầu tư của công nghiệp điện và điện tử thế giới. Ở Việt Nam, ngành công nghiệp điện tử có sự phát triển nhanh sau những năm 2010 và còn bộc lộ nhiều vấn đề tồn tại trong quá trình phát triển. Bài viết nghiên cứu những kinh nghiệm phát triển ngành công nghiệp này của Thái Lan nhằm gợi ý và đưa ra một số khuyến nghị nhằm phát triển bền vững ngành công nghiệp điện tử của Việt Nam trong tương lai.

**17. Phan Thanh Hoàn**

***Tác động của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc đối với Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Số 4/2017; Tr. 58 – 67

*Tóm tắt*: Bài viết phân tích tác động thương mại của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc ở cấp độ ngành bằng việc sử dụng mô hình cân bằng từng phần của Ngân hàng Thế giới. Kết quả phân tích cho thấy, tất cả các ngành hàng đều gia tăng về giá trị thương mại giữa hai nước khi thiết lập FTA. Tuy nhiên, cán cân thương mại mất cân bằng khá lớn, trong đó Việt Nam là đối tác nhập siêu.

**18. Hoàng Trần Hậu**

***Tác động của tài chính vi mô đến phát triển nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Số 4/2017; Tr. 68-76

*Tóm tắt:* Bài viết đi sâu phân tích những tác động của tài chính vi mô đến phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam, từ đó gợi ý những đề xuất chính sách sử dụng công cụ tài chính vi mô phát triển nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam.

**19. Lê Chi Mai**

***Áp dụng giá dịch vụ trong cải cách cung ứng dịch vụ công***

*Nguồn trích:* Tạp chí Quản lý Nhà nước, Số 258/2017; Tr. 36 – 40

*Tóm tắt:* Bài viết giới thiệu khái quát về dịch vụ công và cải cách cung ứng dịch vụ công ở Việt Nam. Phân tích những lý do để khẳng định việc áp dụng giá dịch vụ trong cung ứng dịch vụ công là tất yếu.

**20. Vũ Thị Loan**

***Cơ hội về lao động và việc làm khi Việt Nam tham gia cộng đồng kinh tế ASEAN***

*Nguồn trích:* Tạp chí Quản lý Nhà nước, Số 258/2017; Tr. 51 – 55

*Tóm tắt:* Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) được thành lập ngày 31/12/2015 đã mở ra cơ hội cho sự hợp tác và phát triển kinh tế của các nước thành viên trên nhiều lĩnh vực, với nhiều lợi ích như hình thành một thị trường đơn nhất và cơ sở sản xuất chung giảm thiểu các rào cản thương mại và đầu tư, tự do lưu chuyển hàng hóa, dịch vụ, tự do luân chuyển vốn và tự do di chuyển lao động có tay nghề. Bài viết phân tích những cơ hội mà AEC mang lại cho Việt Nam trên lĩnh vực kinh tế, lao động và việc làm.

**21. Phạm Thị Ngọc Anh**

***Thu hút đầu tư FDI phải dựa trên lợi ích căn bản phát triển kinh tế - văn hóa và môi trường***

*Nguồn trích:* Tạp chí Quản lý Nhà nước, Số 258/2017; Tr. 71 – 74

*Tóm tắt:* FDI là cần thiết cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam, nhưng không vì thế mà chúng ta trở nên dễ dãi, hạ thấp yêu cầu, tiêu chuẩn trong cấp phép các dự án FDI. Chính phủ và chính quyền các địa phương phải biết dựa trên lợi ích căn bản lâu dài của đất nước, lựa chọn đối tác, dự án phù hợp với quy hoạch chung của quốc gia, địa phương và phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực nhận đầu tư; với định hướng phát triển bền vững của Việt Nam, nhất thiết không đánh đổi môi trường sinh thái để thu hút FDI bằng mọi giá.

**22. Vũ Thị Bích Ngọc**

***Giảm thiểu áp lực môi trường từ khu vực FDI góp phần giảm thiểu thách thức đối với tăng trưởng ở các quốc gia châu Á – Thái Bình Dương***

*Nguồn trích:* Tạp chí Quản lý Nhà nước, Số 258/2017; Tr. 106 – 109

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích sự cần thiết phải giảm thiểu áp lực môi trường từ khu vực FDI. Từ đó đề xuất một số nhiệm vụ cần thực hiện để giảm thiểu những thách thức cho tăng trưởng bao trùm ở châu Á – Thái Bình Dương từ việc giảm thiểu áp lực môi trường của khu vực FDI.

**23. Lê Xuân Trường**

***Phát huy vai trò của chính sách tài chính trong thực hiện mục tiêu bảo vệ môi trường***

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 660/2017; Tr. 9 – 13

*Tóm tắt:* Chính sách tài chính là một trong những công cụ quan trọng nhất để thực hiện chủ trương của Đảng về bảo vệ môi trường nhằm phát triển kinh tế bền vững. Bài viết đi sâu phân tích chính sách tài chính, bao gồm chính sách thu, chi ngân sách nhằm thực hiện hóa quan điểm của Đảng về bảo vệ môi trường, qua đó, chỉ ra những tồn tại, hạn chế của chính sách tài chính trong việc thực hiện mục tiêu bảo vệ môi trường và đề xuất giải pháp phát huy vai trò của chính sách tài chính trong thực hiện mục tiêu bảo vệ môi trường như tăng cường giám sát chi ngân sách cho bảo vệ môi trường, mở rộng cơ sở thuế cho bảo vệ môi trường,..

**24. Trần Ngọc Hoàng**

***Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nợ công của Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 660/2017; Tr. 39 – 43

*Tóm tắt:* Bội chi ngân sách nàh nước là một hiện tượng phát sinh khá phổ biến ở hầu hết các nước. Để có nguồn đảm bảo đáp ứng bội chi ngân sách nhà nước trong điều kiện nguồn thu từ nền kinh tế còn hạn hẹp, Chính phủ các nước thường sử dụng nhiều nguồn, nhưng nguồn mang tính chủ lực và có tác động lan tỏa tích cực đó chính là nguồn vay nợ trong và ngoài nước, hay còn gọi là nợ công. Việt Nam cũng không nằm ngoài quy luật đó, tuy nhiên, làm thế nào để nâng cao hiệu quả quản lý nợ công là vấn đề đang đặt ra. Bài viết đề cập đến thực trang nợ công, phân tích nguyên nhân khiến nợ công tăng và đề xuất giải pháp đảm bảo chỉ số nợ công.

**25. Nguyễn Thanh Tuấn**

***Hoàn thiện chính sách tài chính phát triển thị trường khoa học công nghệ ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 660/2017; Tr. 53 – 56

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích các chính sách huy động vốn cho nghiên cứu khoa học tại Việt Nam, đưa ra một số khuyến nghị nhằm cải thiện hiệu quả các công cụ tài chính, hỗ trợ thị trường khoa học và công nghệ phát triển.

**26. Lê Thanh Hà**

**Chính sách kiểm soát chuyển giá tại Liên Bang Nga và bài học cho Việt Nam**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 660/2017; Tr. 64 – 66

*Tóm tắt:* Bên cạnh những thành tựu quan trọng mà khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đóng góp vào nền kinh tế Việt Nam, những bất cập trong hoạt động của khu vực kinh tế này cũng tạo ra nhiều thách thức đối với quản lý nhà nước, trong đó có hoạt động kiểm soát chuyển giá tại các chi nhánh công ty đa quốc gia. Trên cơ sở phân tích một số điểm quan trọng trong chính sách chống chuyển giá của Nga, bài viết nêu một số bài học đối với công tác kiểm soát chuyển giá của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

**27. Cảnh Chí Hoàng**

**Bàn thêm về một số giải pháp xử lý nợ xấu trong bối cảnh hiện nay**

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 660/2017; Tr. 71 – 72

*Tóm tắt:* Hiện nay, hệ thống ngân hàng Việt Nam đã vượt qua giai đoạn khó khăn. Các ngân hàng hoạt động ổn định, thanh khoản bảo đảm, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát, khống chế chặt chẽ, lãi suất cho vay giảm giúp doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội. Tuy vậy, quá trình xử lý nợ xấu vẫn gặp nhiều vướng mắc. Bài viết phân tích thực trạng tình hình nợ xấu và đưa ra một số giải pháp nhằm xử lý nợ xấu trong bối cảnh hiện nay.

**28. Phan Xuân Cường**

***Mối quan hệ giữa đầu tư trực tiếp nước ngoài, thương mại và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 21/2017; Tr. 3 – 6

*Tóm tắt:* Bài viết sử dụng dữ liệu chuỗi thời gian từ năm 1990 – 2015 của Việt Nam và mô hình vectơ hiệu chỉnh sai số để tìm kiếm mối quan hệ cả trong ngắn hạn và dài hạn giữa đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), thương mại và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Kết quả cho thấy, tồn tại mối quan hệ trong dìa hạn giữa FDI, thương mại và tăng trưởng kinh tế. Giữa FDI và tăng trưởng kinh tế tồn tại mối quan hệ nhân quả, đồng thời, trong ngắn hạn FDI cũng có ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam.

**29. Hoàng Thị Mỹ Nhị, Phan Văn Tuấn**

***Hợp tác của Nhật Bản với tiểu vùng sông MeKong giai đoạn 2012 – 2016***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, Số 7/2017; Tr. 39 – 46

*Tóm tắt:* Bài viết tập trung làm rõ hợp tác của Nhật Bản đối với các nước Tiểu vùng sông MeKong (MS) thông qua các lĩnh vực như chính trị, ngoại giao, kinh tế, an ninh và quốc phòng, giáo dục và môi trường. Từ đó đưa ra một số nhận xét về quan hệ giữa Nhật Bản với các nước MS trong thời gian gần đây, đồng thời đề xuất một số kiến nghị và dự báo cho việc hợp tác Nhật Bản – MeKong vào những năm tiếp theo.

**30. Đỗ Thị Ánh**

***Vai trò của Nhật Bản đối với hội nhập kinh tế Đông Á***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á, Số 7/2017; Tr. 23 – 31

*Tóm tắt:* Dù phải đối mặt với các bất ổn về chính trị và an ninh, Đông Á vẫn là khu vực kinh tế tăng trưởng năng động, nơi tập trung những khuôn khổ thương mại tự do đa phương lớn trên thế giới. Tuy nhiên, gần đây hội nhập kinh tế Đông Á đã chứng kiến nhiều biến đổi khó lường trước ảnh hưởng ngày càng lớn mạnh của Trung Quốc, các diễn biến xung quanh quan hệ “giằng co” giữa Trung Quốc và Mỹ, sự từ bỏ TPP và chính sách xoay trục châu Á của Mỹ… Bài viết tập trung phân tích về vai trò của Nhật Bản trong hội nhập kinh tế khu vực, qua đó giúp có thêm một cái nhìn rõ nét hơn về một nhân tố có thể tác động đáng kể tới sự ổn định và thịnh vượng của Đông Á trong giai đoạn hiện nay.

**31. Lưu Thị Duyên**

***Những điều kiện chủ yếu để phát triển khoa học – công nghệ ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương, Số 7/2017; Tr. 4 – 6

*Tóm tắt:* Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020 coi khoa học – công nghệ là giải pháp chủ yếu cho đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế. Tuy nhiên, đầu tư cho khoa học – công nghệ hiện nay ở Việt Nam chưa thật sự được chú trọng, nhất là đầu tư cho các dự án khoa học nghiên cứu và ứng dụng. Bài viết đề cập đến một số điều kiện chủ yếu để phát triển khoa học – công nghệ ở Việt Nam hiện nay.

**32. Nguyễn Mạnh Hùng**

***Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là đường lối kinh tế đúng đúng đắn của Đảng***

*Nguồn trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 898/2017; Tr. 56 – 61

*Tóm tắt:* Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ” đã xác định một trong những biểu hiện đó là “phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, phủ nhận những thành tựu về phát triển kinh tế của nước ta, và cho rằng đường lối phát triển kinh tế của Đảng ta là sai lầm. Bài viết đưa ra những lý luận khẳng định phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là đường lối kinh tế đúng đắn của Đảng.

**33. Đỗ Phú Hải**

***Thực hiện chính sách phát triển bền vững ở Việt Nam giai đoạn hiện nay***

*Nguồn trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 898/2017; Tr. 67 – 71

*Tóm tắt:*Bài viết phân tích những khó khăn, thách thức đối với phát triển bền vững. Trên cơ sở đó đưa ra một số phương hướng, giải pháp nâng cao chất lượng chính sách để phát triển bền vững.

**34. Lê Quý Kha**

***Tổng quan nông nghiệp 4.0 trên thế giới và khả năng áp dụng ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kỳ 1, 7/2017; Tr. 3 – 10

*Tóm tắt:* Bài viết trình bày khái niệm, xuất xứ, nội dung và khái quát về kết quả của cách mạng Nông nghiệp 4.0 trên thế giới. Đề cập đến những bước đi ban đầu hướng tới nông nghiệp 4.0 ở Việt Nam và đưa ra những thảo luận về khả năng áp dụng và đề xuất lựa chọn mô hình nông nghiệp 4.0 ở Việt Nam.

**35. Tạ Quang Tưởng, Nguyễn Văn Tiễn, Đặng Ngọc Vượng**

***Một số đề xuất phát triển mô hình nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam trong thời gian tới***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kỳ 1, 7/2017; Tr. 11 – 17

*Tóm tắt:* Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp đã mang lại nhiều tín hiệu tích cực, nhiều vùng đã được quy hoạch; một số mô hình ứng dụng trong sản xuất đã đem lại hiệu quả; doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao được ra đời và công nhận. Bài viết giới thiệu một số kết quả điển hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở Việt Nam thời gian qua. Phân tích một số khó khăn khi phát triển các mô hình này tại Việt nam. Từ đó đề xuất một số mô hình trong thời gian tới**.**